



# Cập nhật HDB – KHẢ QUAN

10/04/2026

---



## Cao Việt Hùng, CFA

(028) 7300 7000 (ext: 1049)

[hungcv@acbs.com.vn](mailto:hungcv@acbs.com.vn)

### Khuyến nghị

## KHẢ QUAN

HOSE: HDB

Ngân hàng

Giá hiện tại (VND) 26,150

Giá mục tiêu (VND) 30,000

Tỷ lệ tăng giá +14.7%

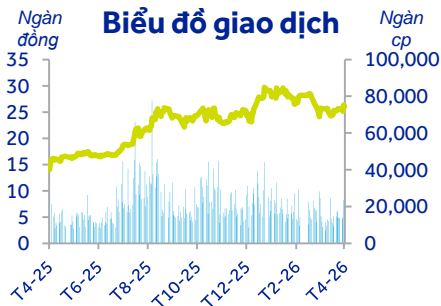
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0.0%

Tổng tỷ suất lợi nhuận +14.7%

### Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-12.3	1.7	-8.5	76.6
Tương đối	-9.8	2.3	-3.3	18.8

Nguồn: Bloomberg



### Cơ cấu sở hữu

Sovico & liên quan	17.8%
CFO	4.3%
Trường BKS	2.9%
HFIC	2.7%
CEO	1.7%
Tianhong Vietnam	1.7%
Baillie Gifford Pacific	1.9%
Khác	66.9%

### Thông kê

10-04-2026

#### Mã Bloomberg

HDB VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 13,879-30,000

SL lưu hành (triệu cp) 5,005

Vốn hóa (tỷ đồng) 130,387

Vốn hóa (triệu USD) 4,946

Room khối ngoại còn lại (%) 4.9

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 74.9

KLGD TB 3 tháng (cp) 16,933,950

VND/USD 26,360

VNIndex / HNX 1736.68/250.98

## NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM (HDB)

Chúng tôi nâng 13,4% giá mục tiêu 1-năm lên 30.000 đồng/cp và duy trì khuyến nghị **KHẢ QUAN**, chủ yếu do nâng dự báo lợi nhuận năm 2026 thêm 12,3%. Giá mục tiêu của chúng tôi dựa trên P/E mục tiêu 7,0x – tương đương trung vị lịch sử. KQKD dự báo tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2026, dù môi trường lãi suất đang ở mức cao và thị trường BĐS có dấu hiệu chậm lại.

**LNTT năm 2026 kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ.** HDB thường xuyên duy trì được tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng suốt 10 năm qua, ngay cả trong những giai đoạn khó khăn. Năm 2026, chúng tôi dự báo LNTT tiếp tục tăng trưởng tốt, đạt 28.187 tỷ đồng, tăng trưởng 32,8% svck, cao hơn một chút so với kế hoạch ĐHCĐ là 31,9%.

**Tăng trưởng tín dụng cao là yếu tố chính dẫn dắt tăng trưởng LNTT năm 2026.** Với việc nhận trách nhiệm tái cơ cấu VikkiBank, HDB được NHNN cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng lên tới 35%. Đây là lợi thế lớn của HDB trong bối cảnh NHNN điều hành tăng trưởng tín dụng 15% trong năm 2026, giảm so với mức tăng trưởng 19% của năm ngoài. Các ngân hàng không nhận tái cơ cấu ngân hàng yếu kém khác hiện chỉ được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng 11-12%.

**NIM dự báo đi ngang ở mức 4,8%** nhờ lãi suất cho vay cũng đã tăng trở lại, tương đồng với mức tăng lãi suất huy động. Nhìn chung, trạng thái thanh khoản của HDB tương đối vững chắc, qua đó giúp chi phí vốn không tăng quá mạnh trong bối cảnh căng thẳng thanh khoản trong hệ thống ngân hàng.

**Chất lượng tài sản có thể gặp áp lực trong năm 2026.** Môi trường lãi suất tăng cao (ước tính khoảng 3 điểm % kể từ Q3/25) có thể gây ra áp lực tài chính đối với các khách hàng trong lĩnh vực BĐS và XD, hiện đang chiếm ~34% dư nợ của HDB. Do đó, chúng tôi dự báo tỷ lệ nợ chuyển quá hạn sẽ tăng lên mức 2,5% trong năm 2026, từ mức 2,1% năm 2025. Chi phí dự phòng dự báo chỉ tăng 15,2% svck do mức nền trích lập cao của năm ngoài. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu duy trì ở mức 52%.

Nhìn chung, chúng tôi dự báo LNTT năm 2026 của HDB vẫn duy trì mức tăng trưởng cao, tuy nhiên, môi trường lãi suất tăng cao có thể gây áp lực lên chất lượng tài sản của ngành ngân hàng, trong đó, HDB khá nhạy cảm với rủi ro lãi suất cao do tỷ trọng của mảng cho vay tiêu dùng & bất động sản khá lớn. Do đó, chúng tôi **áp dụng P/E mục tiêu 7,0x** – tương đương trung vị lịch sử của HDB.

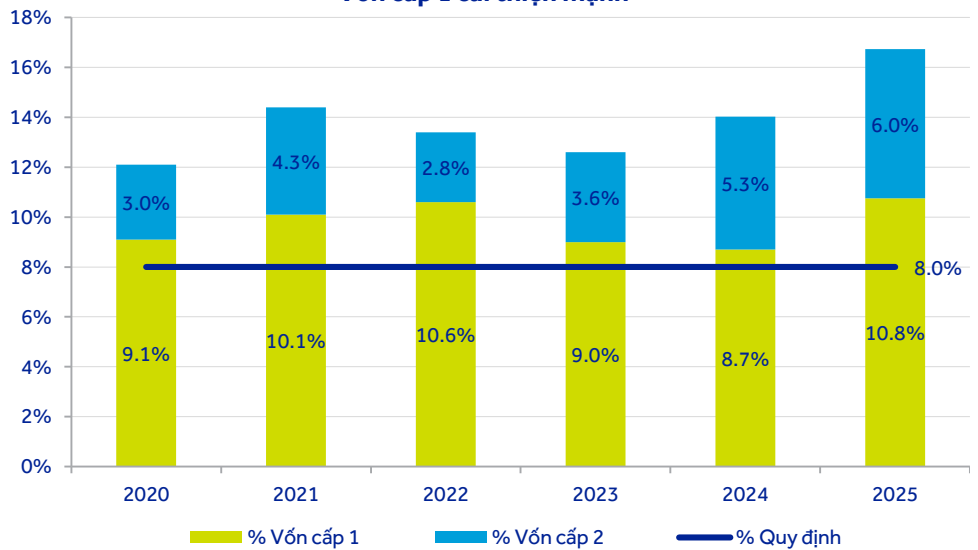
(Đơn vị: tỷ đồng)	2022	2023	2024	2025	2026F	2027F
Tăng trưởng tín dụng	25.6%	31.8%	27.0%	25.7%	34.2%	32.4%
NIM	5.15%	5.03%	5.45%	4.80%	4.81%	4.83%
Tỷ lệ thu nhập ngoài lãi	18.0%	16.0%	9.3%	18.6%	13.3%	10.9%
Tăng trưởng tổng thu nhập	31.1%	20.2%	28.8%	25.5%	25.3%	27.1%
CIR	39.3%	34.6%	35.2%	27.2%	26.0%	24.2%
Chi phí tín dụng (%)	1.27%	1.37%	1.33%	1.92%	1.70%	1.80%
LN trước thuế	10,268	13,017	16,730	21,346	28,339	35,738
Tăng trưởng	27.2%	26.8%	28.5%	27.6%	32.8%	26.1%
LN thuộc về cổ đông	7,657	10,036	12,753	16,512	21,925	27,649
EPS điều chỉnh (VND)	1,530	2,005	2,548	3,299	4,095	4,847
Tăng trưởng	-9.8%	31.1%	27.1%	29.5%	24.1%	18.4%
BVPS điều chỉnh (VND)	7,383	8,884	10,887	15,098	19,034	23,491
ROA	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%
ROE	23.5%	24.7%	25.8%	25.4%	24.7%	23.5%
CAR (Basel 2)	13.4%	12.6%	14.0%	16.7%	17.3%	17.5%
P/E (x)	17.1	13.1	10.3	7.9	6.0	4.7
P/B (x)	3.5	2.9	2.4	1.7	1.3	1.0
Cổ tức mỗi cp (VND)	-	1,000	1,000	-	-	-

## Chất xúc tác cho giá cổ phiếu

Trong tháng 10/2025, các trái chủ đã thực hiện chuyển đổi 160 triệu USD trái phiếu chuyển đổi thành 349,3 triệu cp HDB. Đến Q3/26, một lô trái phiếu chuyển đổi 165 triệu USD khác cũng sẽ đến hạn chuyển đổi. Ước tính **tỷ lệ pha loãng EPS là 6,5%**, giả định toàn bộ số trái phiếu còn lại được chuyển đổi.

Mặc tích cực là việc chuyển đổi trái phiếu sẽ tiếp tục giúp tăng cường vốn cấp 1 của HDB và giảm phụ thuộc vào vốn cấp 2. Cơ cấu vốn vững chắc hơn giúp HDB sẽ có nhiều dư địa huy động thêm vốn cấp 2 (không vượt quá 100% vốn cấp 1) trong tương lai khi cần tăng cường CAR.

**Vốn cấp 1 cải thiện mạnh**

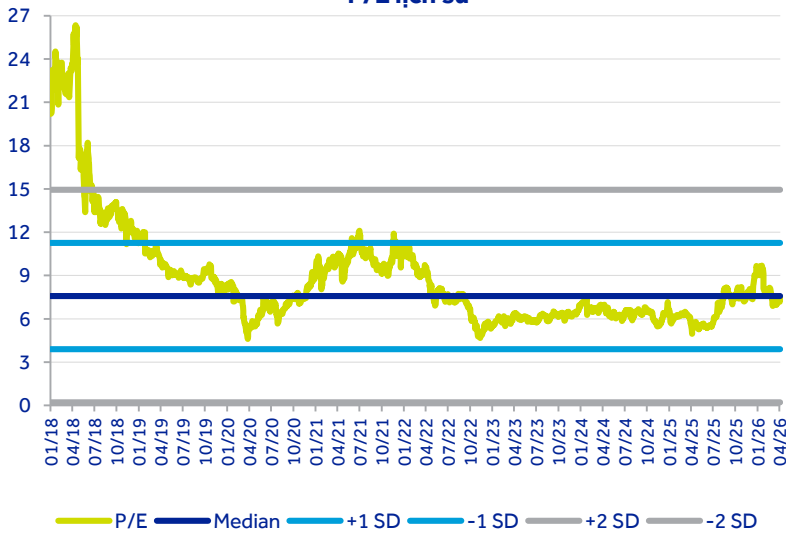


Nguồn: HDB

HDB còn có kế hoạch **phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho cổ đông chiến lược nước ngoài**. Hiện tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại HDB đang ~22% (chưa kể có thể tăng thêm 6,5% nếu trái phiếu chuyển đổi được thực hiện), do đó, có khả năng HDB sẽ cần nới room ngoại lên trên 30% để thực hiện phát hành. Với việc nhận chuyển giao bắt buộc Vikki Bank, theo Nghị định 69/2025, HDB sẽ được phép nới room ngoại lên tối đa 49%, so với trần quy định chung với các ngân hàng là 30%. Việc phát hành cho cổ đông chiến lược nước ngoài thường được thực hiện với giá cao hơn (premium) so với giá thị trường, qua đó tác động tích cực lên giá cổ phiếu HDB.

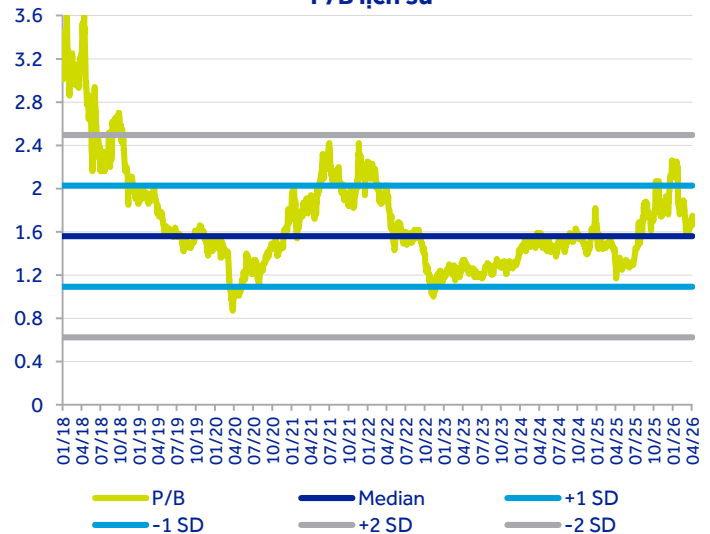
Một chất xúc tác nữa là HDB có thể sẽ **IPO và niêm yết CTCK HDBS** (HDB sở hữu 30%) vào nửa cuối năm 2026 và **chuyển đổi công ty con HD Saison thành công ty cổ phần** trong tương lai.

**P/E lịch sử**



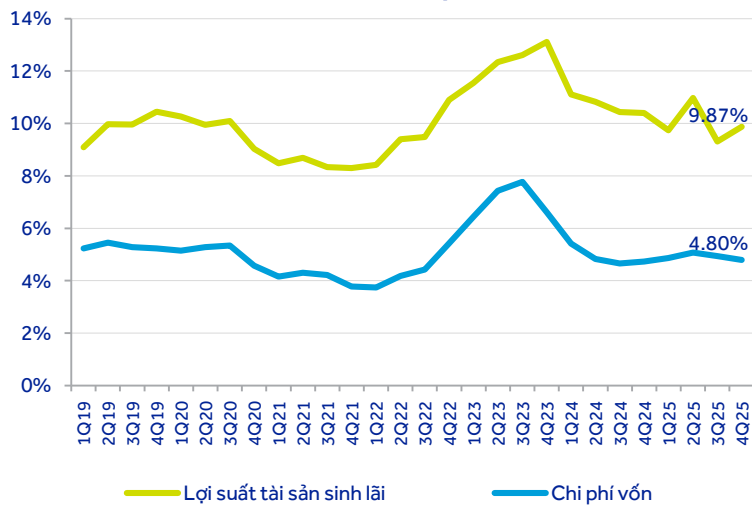
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

**P/B lịch sử**



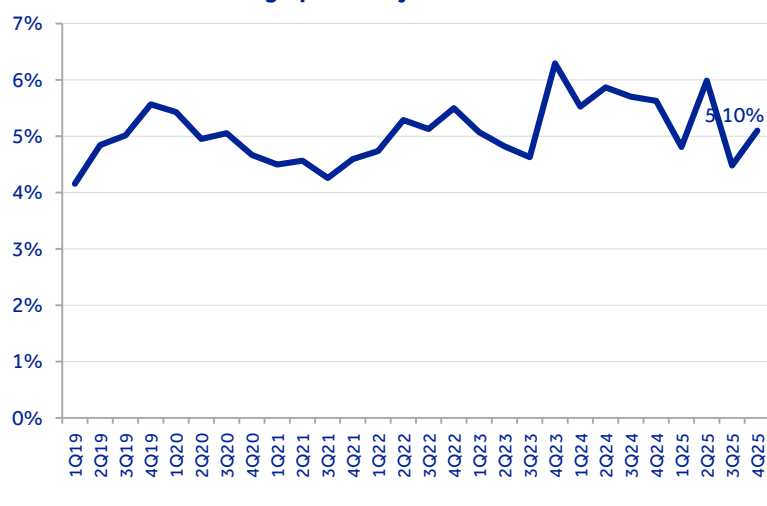
Nguồn: FiinPro-X, ACBS

**Lợi suất tài sản phục hồi...**



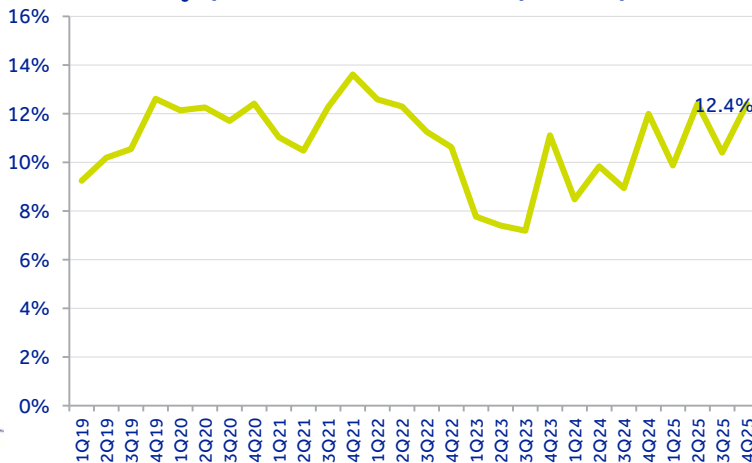
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

**... giúp NIM duy trì ở mức tốt**



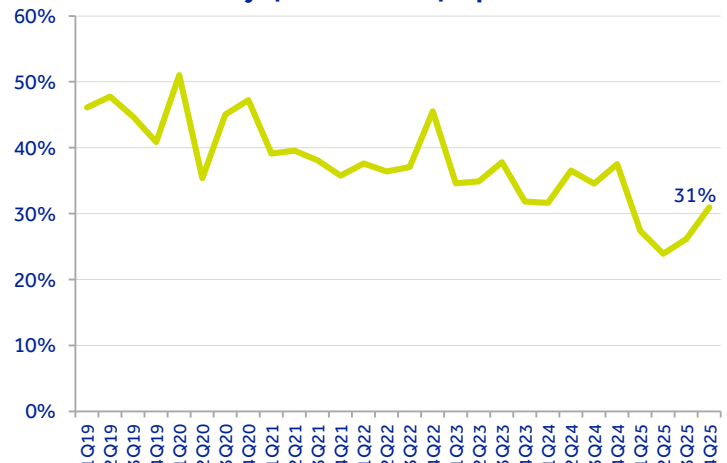
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

**Tỷ lệ CASA vẫn còn nhiều dư địa cải thiện**



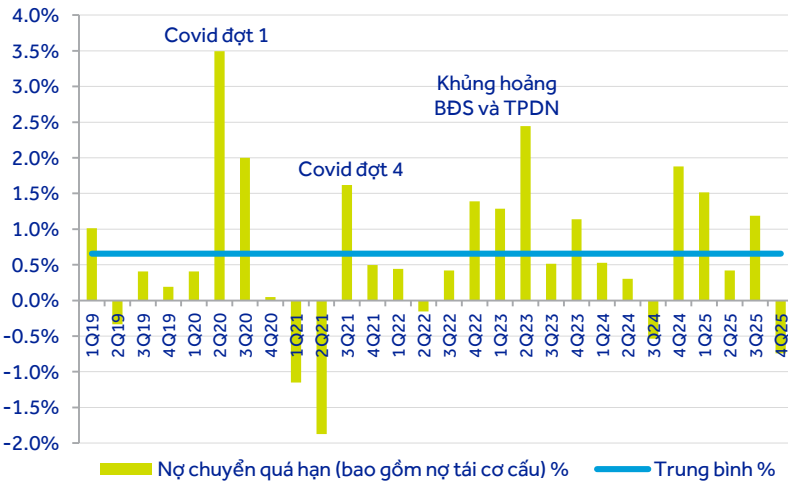
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

**Tỷ lệ CIR ở mức hiệu quả tốt**



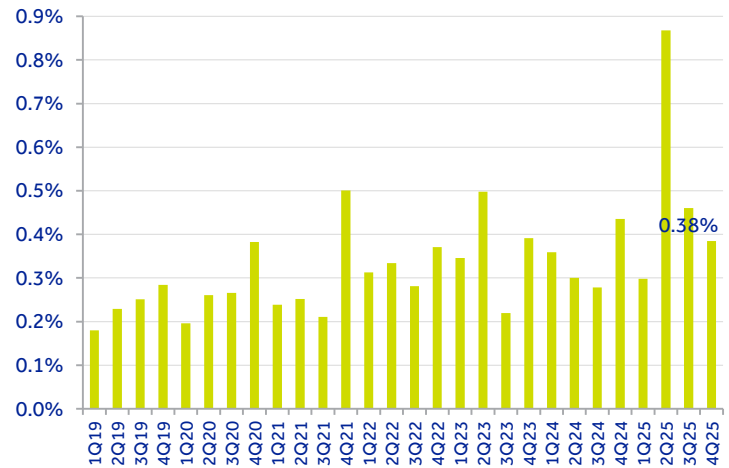
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Tỷ lệ nợ chuyển quá hạn giảm về mức âm trong Q4/25



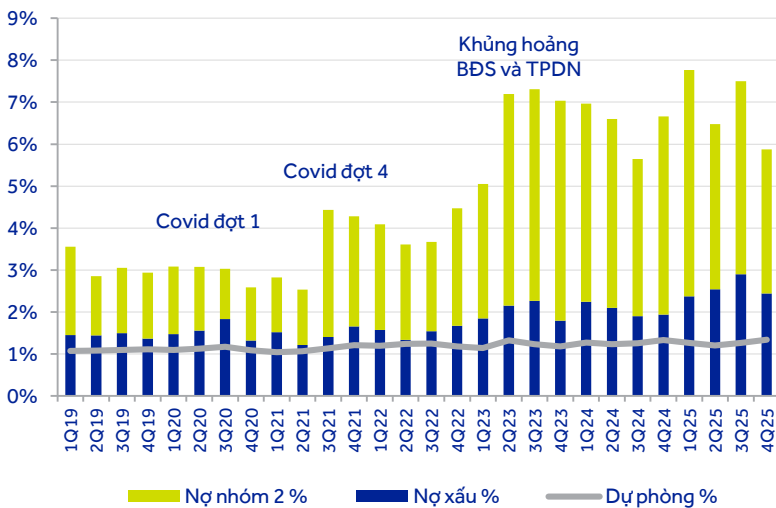
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Chi phí tín dụng trở về mức trung bình



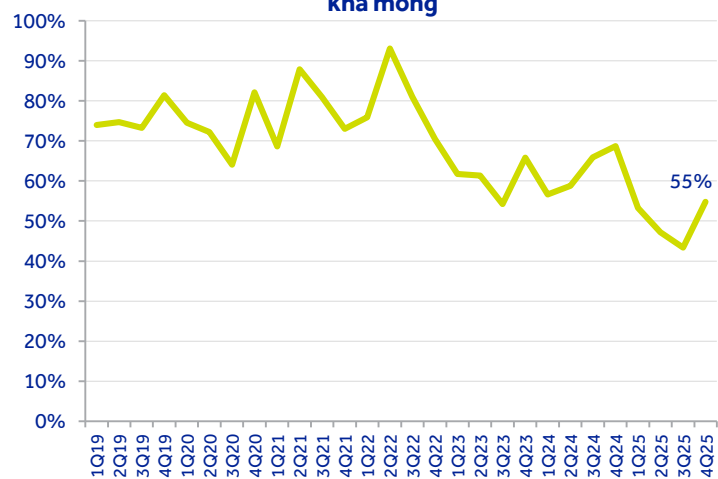
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Chất lượng tài sản có sự cải thiện trong Q4/25



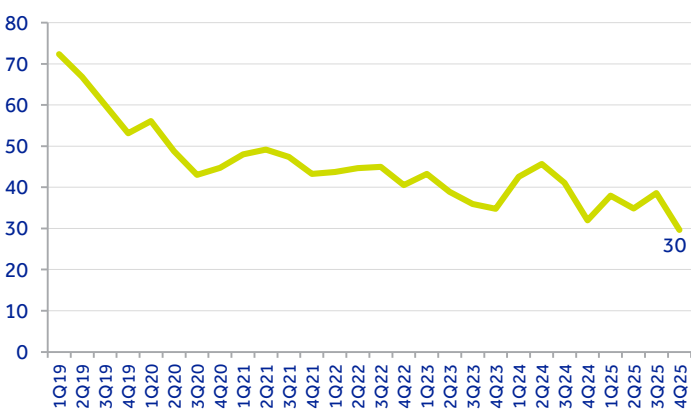
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Tỷ lệ bao phủ nợ xấu cải thiện nhẹ nhưng vẫn còn khá mỏng



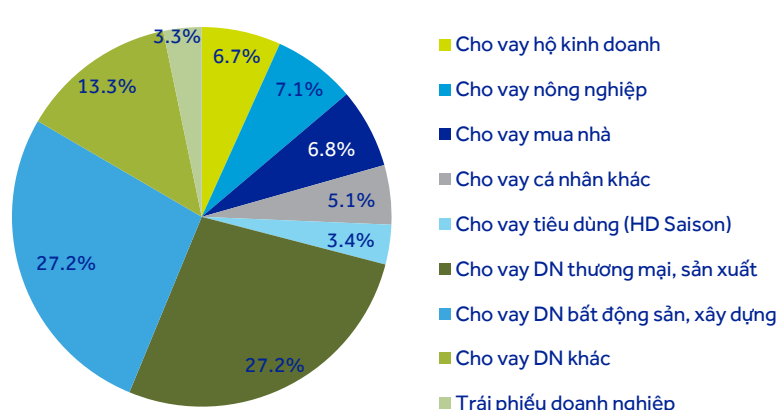
Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Kỳ thu lãi ở mức lành mạnh



Nguồn: HDB, ACBS ước tính

### Cơ cấu tín dụng tập trung khá lớn vào DN BĐS-XD (27%)



Nguồn: HDB, ACBS ước tính

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CÁC NGÂN HÀNG

(Đơn vị: tỷ đồng)

Mã CK	Sàn	Vốn hóa 10-04-26	Tổng tài sản Q4/25	VCSH Q4/25	Tỷ lệ nợ xấu Q4/25	Tỷ lệ nợ nhóm 2 Q4/25	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu Q4/25	CAR (Basel 2) Q4/24	ROA (TTM)	ROE (TTM)	P/E	P/B
BID	HOSE	295,571	3,330,826	173,553	1.5%	2.8%	99.9%	9.0%	1.0%	19.4%	9.5	1.8
CTG	HOSE	271,843	2,767,699	179,655	1.1%	2.0%	158.8%	9.5%	1.3%	21.2%	7.9	1.5
VCB	HOSE	496,327	2,442,279	224,559	0.6%	0.8%	258.3%	12.2%	1.6%	16.7%	14.1	2.2
MBB	HOSE	213,457	1,615,764	142,023	1.3%	2.3%	93.8%	11.8%	2.0%	21.6%	8.0	1.6
TCB	HOSE	218,965	1,192,344	179,501	1.1%	1.6%	128.1%	15.4%	2.3%	16.0%	8.6	1.3
VPB	HOSE	215,009	1,260,150	180,276	3.3%	6.7%	55.4%	15.5%	2.2%	15.5%	9.0	1.3
ACB	HOSE	122,509	1,025,850	94,520	1.0%	1.4%	114.3%	11.8%	1.7%	17.6%	7.8	1.3
STB	HOSE	124,990	917,120	59,867	6.4%	7.4%	50.0%	10.1%	0.7%	10.3%	21.1	2.1
SHB	HOSE	78,323	892,009	68,131	2.4%	3.1%	72.0%	11.9%	1.5%	19.0%	6.0	1.2
HDB	HOSE	130,387	931,104	78,286	2.4%	6.0%	54.8%	14.0%	2.0%	25.4%	7.4	1.7
LPB	HOSE	143,390	605,585	47,192	1.7%	2.7%	74.0%	13.3%	2.1%	25.2%	12.6	3.0
VIB	HOSE	58,379	556,098	46,905	3.0%	5.4%	42.9%	11.9%	1.4%	16.4%	8.0	1.2
TPB	HOSE	45,078	505,902	46,049	1.3%	3.0%	92.2%	13.2%	1.6%	18.5%	6.1	1.1
MSB	HOSE	37,752	407,674	42,446	2.7%	3.9%	51.6%	12.4%	1.6%	14.2%	6.7	0.9
SSB	HOSE	48,792	396,443	40,373	2.1%	2.8%	67.0%	12.8%	1.5%	14.6%	8.9	1.2
OCB	HOSE	30,359	322,949	33,925	3.2%	5.0%	56.3%	12.5%	1.3%	12.2%	7.6	0.9
NAB	HOSE	23,076	418,333	23,431	2.2%	3.5%	53.4%	12.7%	1.3%	19.6%	5.5	1.0
EIB	HOSE	42,097	273,270	26,006	2.9%	4.1%	43.9%	12.4%	0.4%	4.5%	-	1.6
ABB	UPCoM	20,571	220,495	16,801	0.9%	1.7%	120.4%	10.1%	1.4%	18.2%	5.6	1.2
BAB	HNX	12,115	195,820	13,309	1.2%	1.5%	107.5%	11.2%	0.7%	9.5%	9.9	0.9
VBB	UPCoM	13,126	196,771	12,432	2.9%	4.0%	47.6%	11.7%	0.7%	11.5%	8.4	1.1
VAB	HOSE	8,409	140,486	10,155	1.3%	1.4%	91.2%	-	1.0%	13.9%	6.4	0.8
NVB	HNX	20,978	163,615	13,593	8.6%	9.5%	14.8%	-	-	-	-	1.5
BVB	UPCoM	7,932	133,048	7,460	3.0%	4.1%	46.4%	11.9%	0.4%	6.1%	18.2	1.1
KLB	HOSE	8,097	103,303	8,417	1.9%	3.1%	88.0%	12.3%	1.9%	24.7%	4.4	1.0
PGB	UPCoM	8,315	88,882	6,579	0.0%	0.0%	0.0%	10.0%	0.7%	9.9%	11.7	1.3
SGB	UPCoM	4,498	35,377	4,194	3.0%	11.6%	36.4%	14.8%	0.4%	2.9%	-	1.1
<b>Trung bình</b>		<b>100,013</b>	<b>782,933</b>	<b>65,912</b>	<b>2.3%</b>	<b>3.7%</b>	<b>78.5%</b>	<b>12.2%</b>	<b>1.3%</b>	<b>15.6%</b>	<b>9.1</b>	<b>1.4</b>
<b>Trung vị</b>		<b>45,078</b>	<b>418,333</b>	<b>42,446</b>	<b>2.1%</b>	<b>3.1%</b>	<b>67.0%</b>	<b>12.2%</b>	<b>1.4%</b>	<b>16.2%</b>	<b>8.0</b>	<b>1.2</b>

Nguồn: Fiinpro-X, ACBS

(Đơn vị: tỷ đồng, trừ khi chú thích khác)	Giá hiện tại (đồng):	26,150	Giá mục tiêu (đồng):	30,000	Vốn hóa (tỷ đồng):	130,888
<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>	<b>2027F</b>
Thu nhập lãi thuần	18,012	22,184	30,857	34,746	46,364	60,617
Lợi nhuận từ dịch vụ	2,957	2,188	1,417	4,126	3,507	3,682
Lợi nhuận khác	999	2,042	1,759	3,824	3,618	3,702
<b>Tổng thu nhập</b>	<b>21,967</b>	<b>26,414</b>	<b>34,032</b>	<b>42,696</b>	<b>53,490</b>	<b>68,001</b>
Tăng trưởng (%)	31.1%	20.2%	28.8%	25.5%	25.3%	27.1%
Chi phí hoạt động	(8,631)	(9,129)	(11,981)	(11,601)	(13,921)	(16,427)
<b>LN trước dự phòng</b>	<b>13,336</b>	<b>17,284</b>	<b>22,051</b>	<b>31,095</b>	<b>39,569</b>	<b>51,574</b>
Chi phí dự phòng	(3,068)	(4,268)	(5,321)	(9,748)	(11,230)	(15,836)
<b>LN trước thuế</b>	<b>10,268</b>	<b>13,017</b>	<b>16,730</b>	<b>21,346</b>	<b>28,339</b>	<b>35,738</b>
Tăng trưởng (%)	27.2%	26.8%	28.5%	27.6%	32.8%	26.1%
<b>LN sau thuế (sau lợi ích CĐTS)</b>	<b>7,657</b>	<b>10,036</b>	<b>12,753</b>	<b>16,512</b>	<b>21,925</b>	<b>27,649</b>
<b>EPS điều chỉnh (VND)</b>	<b>1,530</b>	<b>2,005</b>	<b>2,548</b>	<b>3,299</b>	<b>4,095</b>	<b>4,847</b>
Tăng trưởng (%)	-9.8%	31.1%	27.1%	29.5%	24.1%	18.4%
<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>	<b>2027F</b>
Dư nợ tín dụng (bao gồm TPDN)	268,157	353,441	448,910	564,097	757,099	1,002,457
Tăng trưởng (%)	25.6%	31.8%	27.0%	25.7%	34.2%	32.4%
Tiền gửi khách hàng	215,797	370,778	437,505	560,714	745,750	969,475
Tăng trưởng (%)	17.7%	71.8%	18.0%	28.2%	33.0%	30.0%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>416,273</b>	<b>602,315</b>	<b>697,366</b>	<b>931,104</b>	<b>1,214,832</b>	<b>1,576,419</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>36,954</b>	<b>44,469</b>	<b>54,491</b>	<b>75,570</b>	<b>101,918</b>	<b>133,989</b>
BVPS (VND)	7,383	8,884	10,887	15,098	19,034	23,491
<b>CHỈ SỐ</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>2026F</b>	<b>2027F</b>
Tỷ lệ nợ xấu (%)	1.7%	1.8%	1.9%	2.4%	2.5%	2.5%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	70.4%	65.8%	68.7%	54.8%	52.2%	56.2%
NIM (%)	5.1%	5.0%	5.5%	4.8%	4.8%	4.8%
CIR (%)	39.3%	34.6%	35.2%	27.2%	26.0%	24.2%
ROA (%)	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%	2.0%
ROE (%)	23.5%	24.7%	25.8%	25.4%	24.7%	23.5%
CAR Basel 2 (%)	13.4%	12.6%	14.0%	16.7%	17.3%	17.5%
P/E (x)	17.1	13.1	10.3	7.9	6.0	4.7
P/B (x)	3.5	2.9	2.4	1.7	1.3	1.0
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0.0%	3.8%	3.8%	0.0%	0.0%	0.0%

### LIÊN HỆ

#### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu,  
Phường Xuân Hoà, TP. HCM  
Tel: (+84 28) 7300 7000

#### Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội  
Tel: (+84 24) 3942 9396

### PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

[acbs\\_phantich@acbs.com.vn](mailto:acbs_phantich@acbs.com.vn)  
[trangdm@acbs.com.vn](mailto:trangdm@acbs.com.vn)

### KHOẢ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

#### Trưởng phòng khối khách hàng định chế

##### Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)  
[huongctk@acbs.com.vn](mailto:huongctk@acbs.com.vn)  
[groupis@acbs.com.vn](mailto:groupis@acbs.com.vn)

#### Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

##### Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)  
[huynhntn@acbs.com.vn](mailto:huynhntn@acbs.com.vn)

## KHUYẾN CÁO

### Nguyên Tắc Khuyến Nghị

<b>MUA</b>	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 20% trở lên.
<b>KHẢ QUAN</b>	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ 10% đến 20%.
<b>TRUNG LẬP</b>	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến 10%.
<b>KÉM KHẢ QUAN</b>	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -10% đến -20%.
<b>BÁN</b>	: tổng lợi nhuận từ cổ phiếu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -20% trở xuống.

### Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

### Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán của các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

### Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành KHẢ QUAN hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này.

**ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.